

Số: /PA-SYT

Bến Tre, ngày tháng 10 năm 2024

PHƯƠNG ÁN GIÁ

Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bến Tre

I. Bối cảnh xây dựng phương án giá

Hiện nay các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang thực hiện giá thu dịch vụ KBCB theo Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2023 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Tuy nhiên, ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế Thông tư số 21/2024/TT-BYT đã bãi bỏ 02 thông tư: Thông tư số 22/2023/TT-BYT và Thông tư số 21/2023/TT-BYT kể từ thời điểm Thông tư số 21/2024/TT-BYT có hiệu lực thị hành.

II. Mục tiêu xây dựng phương án giá

Thực hiện Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 được Quốc hội ban hành ngày 09 tháng 01 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024, theo quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 110:

“6. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 5 Điều này đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn quản lý thuộc phạm vi được phân quyền nhưng không được vượt quá giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

7. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước áp dụng giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh không có thể bảo hiểm y tế sử dụng các dịch vụ thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu và phải kê khai giá, niêm yết công khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu.”

Thực hiện Luật Giá số 16/2023/QH15 được Quốc hội ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, theo đó giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024; Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Căn cứ các quy định tại Luật Giá, Luật KBCB và pháp luật có liên quan nêu trên, để triển khai thực hiện giá khám bệnh, chữa bệnh theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 (có hiệu lực từ 01/01/2024), Bộ Y tế có trách nhiệm ban hành các Thông tư quy định danh mục dịch vụ kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư hướng dẫn phương pháp xây dựng và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư phương pháp xây dựng giá dịch vụ KBCB bao gồm cả hồ sơ, thủ tục phê duyệt giá.

Do vậy, đến nay, Bộ Y tế vừa ban hành các thông tư: Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 Hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh (sau đây gọi tắt là Thông tư số 21/2024/TT-BYT), có hiệu lực kể từ ngày 17/10/2024; Thông tư 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 Ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực thi hành từ 18/10/2024.

Ngày 18 tháng 10 năm 2024, Bộ Y tế ban hành Công văn số 6417/BYT-KHTC về việc triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Tại khoản 4 Điều 147 Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định: “4. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục thực hiện thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo các quy định đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt cho đến khi có quy định mới nhưng **không muộn hơn ngày 31 tháng 12 năm 2024**”.

Như vậy trước ngày 31/12/2024, các cơ sở KBCB trên địa bàn tỉnh Bến Tre phải được cấp có thẩm quyền quy định giá KBCB theo quy định của Luật KBCB số 15/2023/QH 15.

III. Phương án đề xuất ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

1. Cơ sở đề xuất:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 được Quốc hội ban hành ngày 09 tháng 01 năm 2023;

- Luật Giá số 16/2023/QH15 được Quốc hội ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2023;

- Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

- Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

2. Phương án đề xuất:

Tại khoản 7 Điều 15 của Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định: *Cơ sở khám bệnh chữa bệnh có trách nhiệm “Đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có biến động hoặc các yếu tố hình thành giá biến động tăng hoặc giảm đảm bảo phù hợp với biến động của giá dịch vụ trên thị trường hoặc biến động của chỉ số giá tiêu dùng do Quốc hội công bố hàng năm hoặc chủ trương, chính sách của Nhà nước thay đổi.”*

Tại điểm a khoản 3 Điều 6 của Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định *“3. Các khoản chi phí trong yếu tố hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được xác định theo một trong các cách sau đây: a) Đối với những yếu tố chi phí hình thành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên thị trường có dịch vụ so sánh mà đơn vị thu thập được thông tin thì được sử dụng phương pháp so sánh theo quy định tại mục 2 Chương này để xác định chi phí. Trường hợp không có đủ 03 đơn vị cung ứng thì người đứng đầu đơn vị lập phương án giá chịu trách nhiệm việc quyết định sử dụng thông tin thực tế thu thập được;”*

Hiện nay cả nước đang áp dụng mức giá quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh này được xây dựng trên cơ sở chi phí trực tiếp và tiền lương để bảo đảm cho việc khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

- Các chi phí trực tiếp tính trong mức giá dịch vụ khám bệnh:

+ Chi phí về quần áo, mũ, khẩu trang, ga, gối, đệm, chiếu, văn phòng phẩm, găng tay, bông, băng, cồn, gạc, nước muối rửa và các vật tư tiêu hao khác phục vụ công tác khám bệnh;

+ Chi phí về điện; nước; nhiên liệu; xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế (rắn, lỏng); giặt, là, hấp, sấy, rửa, tiệt trùng đồ vải, dụng cụ thăm khám; chi phí vệ sinh và bảo đảm vệ sinh môi trường; vật tư, hóa chất khử khuẩn, chống nhiễm khuẩn trong quá trình khám bệnh:

+ Chi phí duy tu, bảo dưỡng nhà cửa, trang thiết bị, mua sắm thay thế các tài sản, công cụ, dụng cụ như: điều hòa, máy tính, máy in, máy hút ẩm, quạt, bàn, ghế, giường, tủ, đèn chiếu sáng, các bộ dụng cụ, công cụ cần thiết khác trong quá trình khám bệnh.

- Các chi phí trực tiếp tính trong giá dịch vụ ngày giường bệnh:

+ Chi phí về quần áo, mũ, khẩu trang, chăn, ga, gối, đệm, màn, chiếu; văn phòng phẩm; găng tay sử dụng trong thăm khám, tiêm, truyền, bông, băng, cùn, gạc, nước muối rửa và các vật tư tiêu hao khác phục vụ công tác chăm sóc và điều trị hàng ngày (kể cả các chi phí để thay băng vết thương hoặc vết mổ đối với người bệnh nội trú, trừ các trường hợp được thanh toán ngoài mức giá dịch vụ ngày giường bệnh theo quy định); điện cực, cáp điện tim, băng đo huyết áp, dây cáp SPO2 trong quá trình sử dụng máy theo dõi bệnh nhân đối với giường hồi sức cấp cứu, hồi sức tích cực.

+ Các chi phí về điện; nước; nhiên liệu; xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế (rắn, lỏng); giặt, là, hấp, sấy, rửa, tiệt trùng đồ vải, dụng cụ thăm khám; chi phí vệ sinh và bảo đảm vệ sinh môi trường; vật tư, hóa chất khử khuẩn, chống nhiễm khuẩn trong quá trình khám bệnh; Chi phí duy tu, bảo dưỡng nhà cửa, trang thiết bị, mua sắm thay thế các tài sản, công cụ, dụng cụ như: điều hòa, máy tính, máy in, máy hút ẩm, quạt, bàn, ghế, giường, tủ, đèn chiếu sáng, các bộ dụng cụ, công cụ cần thiết khác trong quá trình khám bệnh để phục vụ việc chăm sóc và điều trị người bệnh theo yêu cầu chuyên môn.

+ Riêng chi phí về thuốc, máu toàn phần, chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn, dịch truyền, thiết bị y tế (ngoài các vật tư nêu trên); các loại bơm tiêm, kim tiêm, kim lấy thuốc dùng trong tiêm, truyền; bơm cho ăn; dây truyền dịch, ống nối, dây nối bơm tiêm điện, máy truyền dịch dùng trong tiêm, truyền; khí oxy, dây thở oxy, mask thở oxy (trừ các trường hợp người bệnh được chỉ định sử dụng thở máy) chưa tính trong cơ cấu giá dịch vụ ngày giường bệnh, được thanh toán theo thực tế sử dụng cho người bệnh.

- Các chi phí trực tiếp tính trong giá dịch vụ kỹ thuật:

+ Chi phí về quần áo, mũ, khẩu trang, ga, gối, đệm, chiếu, đồ vải; văn phòng phẩm; thuốc, dịch truyền, hóa chất, vật tư tiêu hao, vật tư thay thế sử dụng trong quá trình thực hiện dịch vụ kỹ thuật;

+ Các chi phí về điện; nước; nhiên liệu; xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế (rắn, lỏng); giặt, là, hấp, sấy, rửa, tiệt trùng đồ vải, dụng cụ thăm khám; chi phí vệ sinh và bảo đảm vệ sinh môi trường; vật tư, hóa chất khử khuẩn, chống nhiễm khuẩn trong quá trình khám bệnh; Chi phí duy tu, bảo dưỡng nhà cửa, trang thiết bị, mua sắm thay thế các tài sản, công cụ, dụng cụ như: điều hòa, máy tính, máy in,

máy hút âm, quạt, bàn, ghế, giường, tủ, đèn chiếu sáng, các bộ dụng cụ, công cụ cần thiết khác trong quá trình khám bệnh phục vụ cho việc thực hiện các dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu chuyên môn.

- Chi phí tiền lương tính trong giá dịch vụ khám bệnh, dịch vụ ngày giường bệnh và dịch vụ kỹ thuật, gồm:

+ Tiền lương ngạch bậc, chức vụ, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập và mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

+ Phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch.

- Chi phí tiền lương trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 4 Điều này không bao gồm các khoản chi theo chế độ do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật sau đây:

+ Chế độ phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thu hút, trợ cấp và các ưu đãi khác đối với cán bộ, viên chức y tế, lao động hợp đồng và cán bộ, nhân viên quân y trực tiếp làm công tác chuyên môn y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

+ Phụ cấp thu hút, phụ cấp công tác lâu năm, một số trợ cấp và thanh toán tiền tàu xe đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội nhân dân và công an nhân dân) công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

+ Các chế độ phụ cấp đặc thù theo nghề hoặc công việc.

Theo đó, các dịch vụ kỹ thuật quy định tại Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh trên cơ sở tên dịch vụ kỹ thuật theo Quyết định số 7435/QĐ-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế ban hành danh mục dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh được xếp tương đương về quy trình kỹ thuật và chi phí thực hiện theo Thông tư 39/2018/TT-BYT và Phụ lục 1 của Quyết định số 7603/QĐ-BYT ngày 25/12/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành bộ mã danh mục dùng chung áp dụng trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế) và mức giá cụ thể hiện đang áp dụng thanh toán BHYT và thu của người bệnh không thanh toán BHYT nhưng không phải khám chữa bệnh theo yêu cầu. Mức giá của các dịch vụ này được phân tích thành 2 nhóm chi phí gồm: (1) chi phí trực tiếp + phụ cấp PTTT và (2) chi phí tiền lương.

Yếu tố tiền lương là một yếu tố chi phí quy định tại Luật KBCB số 15/2023/QH15 và Nghị định 96/2023/NĐ-CP đã được điều chỉnh tăng lương tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương

cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể: Tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP: quy định mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng từ ngày 01/07/2024. Nghĩa là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải thanh toán lương cho viên chức, người lao động theo mức tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng từ 01/7/2024 trong khi giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hiện nay yếu tố tiền lương tính theo mức 1,8 triệu đồng.

Do vậy, trên cơ sở thống nhất của các cơ sở y tế thuộc Sở Y tế đề xuất giữ nguyên cơ cấu giá dịch vụ chỉ điều chỉnh yếu tố tiền lương từ mức lương 1,8 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng, cụ thể: Điều chỉnh tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng bằng cách lấy chi phí tiền lương trong kết cấu giá của dịch vụ là 1,8 triệu đồng chia cho 1,8 triệu đồng rồi nhân với 2,34 triệu đồng (tương đương với việc nhân chi phí tiền lương lên 1,3 lần). Trên cơ sở Quyết định 3072/QĐ-BYT ngày 21/5/2018 của Bộ Y tế ban hành tạm thời định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; trong đó, quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch bậc và cấp bậc chiếm tỷ lệ 0,56% trong định mức xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Trên cơ sở quy định trên, các cơ sở y tế trực thuộc Sở Y tế đề xuất mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bến Tre chỉ thực hiện tính lại yếu tố tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng và không thay đổi chi phí trực tiếp.

Trên đây là Phương án đề xuất ban hành mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Sở Tài chính (ph/h ý kiến);
- Sở Tư pháp (ph/h ý kiến);
- BHXH tỉnh (ph/h ý kiến);
- Ban Giám đốc (để biết);
- Phòng NVY (ph/h thực hiện);
- Văn phòng (ph/h thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc (ph/h thực hiện);
- Tổ giúp việc theo QĐ 890 (thực hiện);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Tất Tiến